

Số: 23- 1428 /PBHC-HĐQT

Tp Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 07 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Tên công ty niêm yết: Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP
- Địa chỉ trụ sở chính: 43 Mạc Đĩnh Chi, P Đa Kao, Q. 1 , TP HCM
- Điện thoại: 3825 6258 Fax: 3825 6269 Email: dpm@pvfcco.com.vn
- Vốn điều lệ: 3.914.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: DPM
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	57/NQ-ĐHĐCĐ	27/06/2023	Nghị quyết phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2022
2.	58/NQ-ĐHĐCĐ	27/06/2023	Nghị quyết ban hành lại Điều lệ Tổng công ty
3.	59/NQ-ĐHĐCĐ	27/06/2023	Nghị quyết thông qua nội dung cập nhật ngành nghề kinh doanh Tổng công ty

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ ngày không còn là thành viên HĐQT/thành viên HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Hoàng Trọng Dũng	CTHĐQT, không điều hành	27/4/2021	-
2.	Ông Lê Cự Tân	TVHĐQT điều hành	26/4/2018	27/04/2023
3.	Ông Dương Trí Hội	TVHĐQT không điều hành	17/4/2019	-
4.	Ông Louis T Nguyen	TVHĐQT độc lập	27/4/2021	27/06/2023
5.	Ông Trịnh Văn Khiêm	TVHĐQT không điều hành	16/6/2020	-
6.	Ông Nguyễn Ngọc Anh	TVHĐQT không điều hành	27/06/2023	-

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ ngày không còn là thành viên HĐQT/thành viên HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
7.	Ông Hồ Quyết Thắng	TVHĐQT độc lập	27/06/2023	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp/	Lý do không tham dự đủ các cuộc họp
1.	Ông Hoàng Trọng Dũng	3/3	100%	
2.	Ông Lê Cự Tân	3/3	100%	
3.	Ông Dương Trí Hội	3/3	100%	
4.	Ông Louis T Nguyen	1/3	33%	Đi công tác
5.	Ông Trịnh Văn Khiêm	3/3	100%	
6.	Ông Nguyễn Ngọc Anh	0/3	0%	Mới bổ nhiệm
7.	Ông Hồ Quyết Thắng	0/3	0%	Mới bổ nhiệm

HĐQT thông qua lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua Nghị quyết và các nội dung giám sát, chỉ đạo khác trong năm về hoạt động SXKD: 45 lượt.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

+ HĐQT xem xét, giám sát các báo cáo hoạt động SX-KD, báo cáo tài chính năm 2022, các báo cáo trong quý 1 năm 2023 của Ban Tổng giám đốc.

+ HĐQT dự các cuộc họp của Ban Tổng giám đốc về hoạt động SXKD và giao ban công việc hàng quý/tháng.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

+ Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc TCT triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2023):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	23-02/QĐ-PBHC	5/1/2023	QĐ phê duyệt và ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ huy Quân sự PVFCCo
2	23-010/QĐ-PBHC	12/1/2023	QĐ vv giao nhiệm vụ kiêm nhiệm Giám đốc Chi nhánh Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP - Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng
3	23-024/NQ-PBHC	17/01/2023	NQ vv chấp thuận hợp đồng/giao dịch cung cấp UFC85 giữa PVFCCo và PVCFC
4	23-027/NQ-PBHC	18/01/2023	NQ vv phê duyệt và giao kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023 của Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP
5	23-028/NQ-	18/01/2023	NQ vv chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2023

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
	PBHC		của Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc
6	23-029/NQ-PBHC	18/01/2023	NQ vv chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung
7	23-030/NQ-PBHC	18/01/2023	NQ vv chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ
8	23-031/NQ-PBHC	18/01/2023	NQ vv chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ
9	23-051/NQ-PBHC	3/2/2023	NQ vv tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022
10	23-052/QĐ-PBHC	6/2/2023	QĐ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP-Trung tâm Nghiên cứu và ứng dụng
11	23-063/NQ-PBHC	15/02/2023	NQ vv thông qua chương trình công tác năm 2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP
12	23-080/NQ-PBHC	24/02/2023	NQ vv chấp thuận thỏa thuận quyết toán Hợp đồng mua bán khí với PV Gas giai đoạn từ ngày 01/01/2014-31/12/2018
13	23-081/NQ-PBHC	24/02/2023	NQ vv chấp thuận thỏa thuận quyết toán Hợp đồng mua bán khí với PV Gas năm 2021-2022
14	23-082/QĐ-PBHC	24/02/2023	QĐ vv kiện toàn nhân sự Tổ thẩm tra quyết toán vốn Dự án đầu tư xây dựng công trình nâng công suất xưởng NH ₃ NMĐPM và xây dựng NM sản xuất NPK công nghệ hóa học
15	083/NQ-HĐQT	24/02/2023	NQ vv thông qua kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 tại Tổng Công ty Phân bón & Hóa chất Dầu khí - CTCP
16	23-083/NQ-PBHC	24/02/2023	NQ vv thông qua kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 tại Tổng Công ty Phân bón & Hóa chất Dầu khí - CTCP
17	23-084/NQ-PBHC	24/02/2023	NQ vv chấp thuận Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai Dự án NH ₃ -NPK với Ngân hàng TMCP Đại chúng VN
18	23-085/NQ-PBHC	24/02/2023	NQ vv phê duyệt kế hoạch dự toán chi phí đợt bảo dưỡng tổng thể NMĐPM năm 2023
19	23-086/NQ-PBHC	24/02/2023	NQ vv phê duyệt hiệu chỉnh và ban hành bộ định mức cho sản xuất NPK tại NMĐPM (bộ định mức

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			8.1)
20	23-090/QĐ-PBHC	28/02/2023	QĐ vv thôi giao nhiệm vụ phụ trách Ban Kiểm toán nội bộ
21	23-091/QĐ-PBHC	28/02/2023	QĐ vv điều động và bổ nhiệm cán bộ - Ông Lê Hồng Quân- Trưởng ban Kiểm toán nội bộ
22	23-092/QĐ-PBHC	28/02/2023	QĐ vv thành lập Ban Tổng hợp Tổng Công ty
23	23-093/QĐ-PBHC	28/02/2023	QĐ vv điều động và bổ nhiệm cán bộ - Ông Phạm Trần Kiên - Trưởng ban Tổng hợp
24	23-094/QĐ-PBHC	28/02/2023	QĐ vv thôi giữ nhiệm vụ và bổ nhiệm cán bộ - Ông Trương Thế Vinh
25	23-100/QĐ-PBHC	1/3/2023	QĐ vv điều động nhân sự đến làm việc tại Ban Tổng hợp từ ngày 01/3/2023
26	23-118/NQ-PBHC	15/03/2023	NQ vv chấp thuận giao dịch mua bán sản phẩm Ammonia (NH3) giữa PVFCCo và PVCFC
27	23-121/NQ-PBHC	21/03/2023	NQ vv phê duyệt Kế hoạch Khoa học và Công nghệ năm 2023 của Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP
28	23-127/NQ-PBHC	23/03/2023	NQ vv đổi tên, điều chỉnh/bổ sung chức năng nhiệm vụ, điều động nhân sự và bổ sung định biên nhân sự một số ban/đơn vị của TCT
29	23-128/NQ-PBHC	23/03/2023	NQ vv phê duyệt quyết toán quỹ lương năm 2022 của PVFCCo
30	23-136/NQ-PBHC	27/03/2023	NQ vv phê duyệt và ban hành KH hoạt động SXKD 5 năm 2021-2025 của TCT
31	23-137/NQ-PBHC	27/03/2023	NQ vv thông qua KH hoạt động năm 2023 của Ban KTNB Tổng Công ty
32	23-170/NQ-PBHC	10/4/2023	NQ V/v phê duyệt và ban hành định mức thưởng phạt cho sản xuất NPK
33	23-171/NQ-PBHC	10/4/2023	NQ V/v thông qua Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023
34	23-175/NQ-PBHC	13/04/2023	NQ V/v thông qua phương án bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ các ban/đơn vị
35	23-177/NQ-PBHC	21/04/2023	NQ điều chỉnh thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của PVFCCo
36	23-190/QĐ-PBHC	27/04/2023	QĐ V/v bổ nhiệm lại cán bộ - bà Nguyễn Thị Kim Anh giữ chức Phó trưởng ban Kiểm toán nội bộ
37	23-203/QĐ-PBHC	5/5/2023	QĐ V/v nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí - ông Lê Văn Quốc Việt - Phó TGD

30/03/2023
 Ông
 TÂN
 CH
 CỎ
 CỎ
 TF

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
38	23-209/NQ-PBHC	11/5/2023	NQ thông qua Chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ năm 2023 của PVFCCo
39	23-210/QĐ-PBHC	11/5/2023	QĐ thành lập Đoàn kiểm toán nội bộ đợt 1 năm 2023 của PVFCCo
40	23-229/NQ-PBHC	22/05/2023	NQ V/v thông qua phương án triển khai an sinh xã hội năm 2023-2024
41	23-230/NQ-PBHC	22/05/2023	NQ V/v phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng đầu tư tiền gửi năm 2023
42	23-231/QĐ-PBHC	22/05/2023	QĐ V/v sửa đổi quy chế tiền lương, phụ cấp đặt thù công việc, tiền thưởng và chế độ chính sách đối với Người quản lý tại PVFCCo
43	23-232/NQ-PBHC	22/05/2023	NQ V/v phê duyệt kết quả đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch năm 2022 của các đơn vị trực thuộc, đơn vị thành viên của Tổng công ty
44	23-236/QĐ-PBHC	25/05/2023	QĐ V/v thôi nhiệm vụ phụ trách và chuyển chức danh Phó trưởng ban KTNB- ông Phí Ngọc Khánh
45	23-237/QĐ-PBHC	25/05/2023	QĐ V/v thôi nhiệm vụ phụ trách và chuyển chức danh - bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Trợ lý HĐQT
46	23-254/NQ-PBHC	5/6/2023	NQ V/v phê duyệt quỹ lương kế hoạch năm 2023 của PVFCCo
47	23-275/NQ-PBHC	26/06/2023	NQ V/v phương án đề cử ứng cử viên bầu thành viên Hội đồng quản trị
48	23-276/NQ-PBHC	26/06/2023	NQ V/v thông qua danh sách ứng cử viên bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
49	23-286/NQ-PBHC	30/06/2023	NQ thông qua điều chỉnh một số bộ định mức

II. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Ông Huỳnh Kim Nhân	Trưởng ban KS	2/2	100%	
2	Ông Lê Vinh Văn	TV BKS	2/2	100%	
3	Ông Lương Phương	TV BKS	2/2	100%	
4	Bà Trần Thị Phượng	TV BKS	0/2	0%	Mới bổ nhiệm

2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát tổ chức họp định kỳ hàng quý với sự tham gia đầy đủ 100% các thành viên; Tham dự các cuộc họp do HĐQT, Ban điều hành tổ chức. Thẩm định Báo cáo tài chính công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty năm 2022 và Quý I năm 2023.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã tạo điều kiện hỗ trợ Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ giám sát việc quản lý và điều hành của Tổng Công ty thực hiện các chỉ tiêu SXKD 6 tháng đầu năm 2023.

4. Hoạt động khác của Ban kiểm soát:

- Phối hợp cùng HĐQT, lập kế hoạch, phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị soát xét, kiểm toán Báo cáo Tài chính 6 tháng và cả niên độ 2023 của Tổng Công ty; Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Lập báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 trình ĐHĐCĐ;
- Thẩm định Quyết toán Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 tại Tổng công ty PVFCCo- Công ty mẹ;
- Kiểm tra kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 tại các công ty con : PVFCCo SE, PVFCCo North, PVFCCo Central, PVFCCo SW;
- Ban hành các văn bản: Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát, bản phân công nhiệm vụ cho các Thành viên Ban kiểm soát TCT.

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Lê Cự Tân	18/04/1967	Kỹ sư Khai thác máy tàu biển; Kỹ sư Quản trị DN, Thạc sĩ Kỹ thuật chuyên ngành Tự động hóa	10/01/2019
2	Ông Lê Văn Quốc Việt	03/08/1962	Cử nhân Kinh tế Kế hoạch	9/2/2009 (nghỉ hưu từ ngày 01/06/2023)
3	Bà Lê Thị Thu Hương	9/10/1975	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	1/3/2012
4	Bà Trần Thị Phương Thảo	29/10/1970	Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngoại thương	29/4/2016
5	Ông Cao Trung Kiên	12/03/1976	Cử nhân Kinh tế	19/09/2019
6	Ông Đào Văn Ngọc	20/03/1977	Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư lọc hóa dầu	21/4/2020
7	Ông Tạ Quang Huy	9/12/1978	Kỹ sư công nghệ hóa	27/04/2021

V. Kế toán trưởng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
	Ông Võ Ngọc Phương	11/10/1978	Cử nhân tài chính tín dụng	29/04/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Tổng công ty đã tổ chức cho các cán bộ trên tham dự và hoàn thành khóa đào tạo tại Trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Theo Phụ lục 1 đính kèm.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Theo Phụ lục 2 đính kèm.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

Theo Phụ lục 2 đính kèm.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2023)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Theo Phụ lục 1 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.

Theo báo cáo của các cổ đông nội bộ và người có liên quan mà TCT nhận được:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2023)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nhóm nhà đầu tư có liên quan Dragon Capital : -CTBC Vietnam Equity Fund ; -DC Developing Markets Strategies PLC; -Norges Bank.	Nhóm cổ đông sở hữu trên 5%	35.299.600	9,02%	23.125.000	5,909 3%	Bán
2	Tổng công ty CP VTNN Nghệ An & công ty con	Nhóm cổ đông sở hữu trên 5%	23.472.320	5,998%	23.480.620	6,000 1%	Mua

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD, BKS;
- Ban TT&TT, TCKT;
- Lưu VT, TH (TTV).

**T/L CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY**



Trương Thế Vinh



Phụ lục 1: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DPM

(Đính kèm báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023)

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relations hip with Internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pas sport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DPM	Hoàng Trọng Dũng		Chủ tịch HĐQT							0	0%	27/04/2021			
1.01	DPM	Hoàng Kim Quyết			Bố						0	0%	27/04/2021			
1.02	DPM	Đặng Thị Hà			Mẹ						0	0%	27/04/2021			
1.03	DPM	Lê Thị Thùy Trang			Vợ						0	0%	27/04/2021			
1.04	DPM	Hoàng Trường An			Con						0	0%	27/04/2021			
1.05	DPM	Hoàng Lê Thảo Linh			Con						0	0%	27/04/2021			
1.06	DPM	Hoàng Việt Hùng			Con						0	0%	27/04/2021			
1.07	DPM	Hoàng Minh Quyền			Em						0	0%	27/04/2021			
1.08	DPM	Hoàng Thị Anh			Em						0	0%	27/04/2021			
1.09	DPM	Hoàng Trung Tài			Em						0	0%	27/04/2021			
											170,500	0%	13/12/2013			
2	DPM	Lê Cự Tân		Tổng giám đốc							0	0%	13/12/2013			
2.01	DPM	Tăng Thị Mai			Mẹ						0	0%	13/12/2013			
2.02	DPM	Phan Thị Hạnh			Vợ						0	0%	13/12/2013			
2.03	DPM	Lê Cự Tùng Lâm			Con						0	0%	13/12/2013			
2.04	DPM	Lê Tùng Dương			Con						0	0%	13/12/2013			
2.05	DPM	Lê Thị Thu Trang			Em						0	0%	13/12/2013			
2.06	DPM	Nguyễn Văn Dương			Em rể						0	0%	1/1/2021			
											-	0%	17/4/2019			
3	DPM	Dương Trí Hội		Thành viên HĐQT							0	0%	17/4/2019			
3.01	DPM	Trần Thị Tô			Mẹ						0	0%	17/4/2019			
3.02	DPM	Dương Thị Hà			Chị						0	0%	17/4/2019			
3.03	DPM	Dương Chí Hải			Anh						0	0%	17/4/2019			
3.04	DPM	Dương Thị Tam			Chị						0	0%	17/4/2019			
3.05	DPM	Dương Thị Hoa			Chị						0	0%	17/4/2019			
3.06	DPM	Hoàng Tuyết Mai			Vợ						0	0%	17/4/2019			
3.07	DPM	Vũ Thị Huyền			Chị dâu						0	0%	1/1/2021			
3.08	DPM	Đặng Thế Lý			Anh rể						0	0%	1/1/2021			
3.09	DPM	Nguyễn Đình Thu			Anh rể						0	0%	1/1/2021			
3.10	DPM	Bùi Văn Mẫu			Anh rể						0	0%	1/1/2021			
3.11	DPM	Hoàng Đình Thi			Bố vợ						0	0%	1/1/2021			
3.12	DPM	Đỗ Thị Hòa			Mẹ vợ						0	0%	1/1/2021			
4	DPM	Louis T Nguyen		TVHĐQT							0	0%	28/04/2016	27/06/2023	Miễn nhiệm	
											0	0%	16/06/2020			
5	DPM	Trịnh Văn Khiêm		TVHĐQT							0	0%	16/06/2020			
5.01	DPM	Nguyễn Trung Tú			Bố vợ						0	0%	16/06/2020			
5.02	DPM	Nguyễn Thị Phi			Mẹ vợ						0	0%	16/06/2020			
5.03	DPM	Nguyễn Thị Bích Nhung			Vợ						0	0%	16/06/2020			
5.04	DPM	Trịnh Nguyễn Thái Minh			Con						0	0%	16/06/2020			
5.05	DPM	Trịnh Nguyễn Nhật Minh			Con						0	0%	16/06/2020			



Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (If any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (If any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relations hip with Internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
5.06	DPM	Trịnh Thị Nhân			Chị						0	0%	16/06/2020			
5.07	DPM	Hà Minh Chấn			Anh rể						0	0%	16/06/2020			
5.08	DPM	Trịnh Văn Lân			Anh						0	0%	16/06/2020			
5.09	DPM	Trần Thị Liên			Chị dâu						0	0%	1/1/2021			
5.10	DPM	Trịnh Văn Bộ			Anh						0	0%	16/06/2020			
5.11	DPM	Nguyễn Thị Biên			Chị dâu						0	0%	1/1/2021			
5.12	DPM	Trịnh Văn Bang			Anh						0	0%	16/06/2020			
5.13	DPM	Nguyễn Thị Tâm			Chị dâu						0	0%	1/1/2021			
5.14	DPM	Trịnh Văn Phước			Anh						0	0%	16/06/2020			
5.15	DPM	Lê Thị Vinh			Chị dâu						0	0%	1/1/2021			
5.16	DPM	Trịnh Văn Phiến			Anh						0	0%	16/06/2020			
5.17	DPM	Trịnh Văn Phúc			Anh						0	0%	16/06/2020			
5.18	DPM	Dương Thị Phương Tình			Chị dâu						0	0%	1/1/2021			
5.19	DPM	Trịnh Thị Thư			Chị						0	0%	16/06/2020			
5.20	DPM	Nguyễn Văn Hải			Anh rể						0	0%	1/1/2021			
6.	DPM	Tạ Quang Huy		Phó Tổng giám đốc							0	0%	30/9/2020			
6.01	DPM	Đỗ Thị Bảy			Mẹ						0	0%	30/9/2020			còn nhỏ
6.02	DPM	Tạ Khánh An			Con						0	0%	30/9/2020			còn nhỏ
6.03	DPM	Tạ Minh Châu			Con						0	0%	30/9/2020			còn nhỏ
6.04	DPM	Tạ Tuệ Lâm			Con						0	0%	30/9/2020			
6.05	DPM	Nguyễn Thị Thu Quyên			Vợ						0	0%	30/9/2020			
6.06	DPM	Tạ Thái Hà			Chị						0	0%	30/9/2020			
6.07	DPM	Tạ Mỹ Hằng			Chị						0	0%	30/9/2020			
6.08	DPM	Nguyễn Văn Soạn			Bố vợ						0	0%	1/1/2021			
6.09	DPM	Nguyễn Thị Thúy Nga			Mẹ vợ						0	0%	1/1/2021			
6.10	DPM	Nguyễn Ngọc Phú			Anh vợ						0	0%	1/1/2021			
6.11	DPM	Lê Văn Huân			Anh rể						0	0%	1/1/2021			
6.12	DPM	Trần Văn Chuyên			Anh rể						0	0%	1/1/2021			
7	DPM	Huỳnh Kim Nhân		Trưởng Ban KS							0	0%	5/11/2007			
7.01	DPM	Hồ Thị Phương			Mẹ ruột						0	0%	5/11/2007			
7.02	DPM	Huỳnh Kim Quy			Anh ruột						0	0%	5/11/2007			
7.03	DPM	Nguyễn Thị Thu Sương			Chị dâu						0	0%	1/1/2021			
7.04	DPM	Huỳnh Kim Quyên			Anh ruột						0	0%	5/11/2007			
7.05	DPM	Đoàn Thị Kim			Chị dâu						0	0%	1/1/2021			
7.06	DPM	Huỳnh Kim Trầm			Anh ruột						0	0%	5/11/2007			
7.07	DPM	Trương Thị Ánh Quyên			Chị dâu						0	0%	1/1/2021			
7.08	DPM	Huỳnh Thị Kim Phú			Chị ruột						0	0%	5/11/2007			
7.09	DPM	Trần Tấn Phúc			Anh rể						0	0%	1/1/2021			
7.10	DPM	Huỳnh Kim Đạo			Em						0	0%	5/11/2007			
7.11	DPM	Lê Trần Bảo Nhân			Em dâu						0	0%	1/1/2021			
7.12	DPM	Huỳnh Thị Kim Vy			Em						0	0%	5/11/2007			
7.13	DPM	Nguyễn Ngọc Cứ			Em rể						0	0%	1/1/2021			
7.14	DPM	Võ Thị Bích Khuê			Vợ						0	0%	5/11/2007			Còn nhỏ
7.15	DPM	Huỳnh Minh Nghĩa			Con						0	0%	5/11/2007			
7.16	DPM	Nguyễn Thị Phương			Mẹ vợ						0	0%	5/11/2007			

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relations hip with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pas sport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of Issue	Nơi cấp place of Issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
7.17	DPM	Võ Minh Quân			Em vợ						0	0%	1/1/2021			
7.18	DPM	Nguyễn Thanh Tuyền			Em dâu						0	0%	1/1/2021			
8	DPM	Lê Vinh Văn		TVBKS							34,000	0%	5/11/2007	27/06/2023	Hết nhiệm kỳ	
8.01	DPM	Lê Phát			Cha						0	0%	5/11/2007	27/06/2023		
8.02	DPM	Bùi Thị Thường			Mẹ						0	0%	5/11/2007	27/06/2023		
8.03	DPM	Đào Thị Lan Anh			Vợ						700	0%	5/11/2007	27/06/2023		
8.04	DPM	Lê Vinh Quang			Anh						0	0%	5/11/2007	27/06/2023		
8.05	DPM	Lê Vinh Vinh			Em						0	0%	5/11/2007	27/06/2023		
8.06	DPM	Lê Thị Kim Tuyến			Em						0	0%	5/11/2007	27/06/2023		
8.07	DPM	Đào Xuân Thống			Cha Vợ						0	0%	1/1/2021	27/06/2023		
8.08	DPM	Nguyễn Thị Sáu			Mẹ Vợ						0	0%	1/1/2021	27/06/2023		
8.09	DPM	Trần Quang Hội			Em rể						0	0%	1/1/2021	27/06/2023		
8.10	DPM	Võ Thị Châu Hà			Em dâu						0	0%	1/1/2021	27/06/2023		
8.11	DPM	Đào Xuân Thống			Cha Vợ						0	0%	1/1/2021	27/06/2023		
8.12	DPM	Nguyễn Thị Sáu			Mẹ Vợ						0	0%	1/1/2021	27/06/2023		
9	DPM	Lương Phương		TVBKS							0	0%	26/04/2018			
9.01	DPM	Lương Hữu Ngạch			Cha						0	0%	26/04/2018			
9.02	DPM	Trương Thị Ghi			Mẹ						0	0%	26/04/2018			
9.03	DPM	Lương Quang Linh			Anh						0	0%	26/04/2018			
9.04	DPM	Lương Thị Thanh			Chị						0	0%	26/04/2018			
9.05	DPM	Lương Hải Bình			Anh						0	0%	26/04/2018			
9.06	DPM	Trần Thị Ẽn			Vợ						0	0%	26/04/2018			còn nhỏ
9.07	DPM	Lương Thùy Anh			Con						0	0%	26/04/2018			còn nhỏ
9.08	DPM	Lương Thùy An			Con						0	0%	26/04/2018			còn nhỏ
9.09	DPM	Lương Gia Hân			Con						0	0%	30/5/2018			
9.10	DPM	Trần Quốc Thống			Bố vợ						0	0%	1/1/2021			
9.11	DPM	Hoàng Đình Vinh			Anh rể						0	0%	1/1/2021			
9.12	DPM	Lê Thị Phương			Chị dâu						0	0%	1/1/2021			
9.13	DPM	Nguyễn Thị Lan Hương			Chị dâu						0	0%	1/1/2021			
10	DPM	Lê Văn Quốc Việt		Phó TGĐ							0	0%	1/2/2009	1/6/2023	Nghỉ hưu	
10.01	DPM	Trần Thị Ấu			Vợ						0	0%	1/2/2009	1/6/2023		
10.02	DPM	Lê Quốc Việt Huy			Con						0	0%	1/2/2009	1/6/2023		
10.03	DPM	Lê Quốc Việt Hoàng			Con						0	0%	1/2/2009	1/6/2023		
10.04	DPM	Trần Thị Ngọc Hương			Mẹ ruột						0	0%	1/2/2009	1/6/2023		
10.05	DPM	Lê Văn Quốc Bửu			Em ruột						0	0%	1/2/2009	1/6/2023		
10.06	DPM	Lê Văn Quốc An			Em ruột						0	0%	1/2/2009	1/6/2023		
10.07	DPM	Thái Kim Hồi			Em dâu						0	0%	1/1/2021	1/6/2023		
10.08	DPM	Lê Thị Hạnh Thủy			Em ruột						0	0%	1/2/2009	1/6/2023		
10.09	DPM	Quảng Thịnh			Em rể						0	0%	1/1/2021	1/6/2023		
10.10	DPM	Lê Thị Mỹ Dung			Em ruột						0	0%	1/2/2009	1/6/2023		
10.11	DPM	Nguyễn Mạnh Tĩnh			Em rể						0	0%	1/1/2021	1/6/2023		
10.12	DPM	Lê Văn Quốc Duy			Em ruột						0	0%	1/2/2009	1/6/2023		
10.13	DPM	Trần Khắc Bảo Trân			Em dâu						0	0%	1/1/2021	1/6/2023		

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (If any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (If any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relations hip with Internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pasport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percenta ge of share ownershi p at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
11	DPM	Lê Thị Thu Hương		Phó TGD							-	0%	1/2/2012			
11.01	DPM	Lê Xuân Tùng			Bố						0	0%	1/2/2012			
11.02	DPM	Đỗ Thị Huệ			Mẹ						0	0%	1/2/2012			
11.03	DPM	Lê Xuân Thi			Anh						0	0%	1/2/2012			
11.04	DPM	Lê Nghi Khanh			Chồng						0	0%	1/2/2012			còn nhỏ
11.05	DPM	Mạc Lê Bảo Ngân			Con						0	0%	1/2/2012			còn nhỏ
11.06	DPM	Lê Bảo Ngọc			Con								1/1/2021			
11.07	DPM	Nguyễn Thị Sửu			Mẹ chồng											
12	DPM	Trần Thị Phương Thảo		Phó TGD							0	0%	29/4/2016			
12.01	DPM	Trần Đức Lương			Bố						0	0%	29/4/2016			
12.02	DPM	Nguyễn Thị Vinh			Mẹ						0	0%	29/4/2016			
12.03	DPM	Trần Thị Minh Anh			Chị						0	0%	29/4/2016			
12.04	DPM	Trần Tuấn Anh			Anh						0	0%	29/4/2016			
12.05	DPM	Phạm Trần Đức			Con						0	0%	29/4/2016			
12.06	DPM	Phạm Linh Trang			Con						0	0%	1/1/2021			
12.07	DPM	Nguyễn Quý Hùng			Anh rể						0	0%	1/1/2021			
12.08	DPM	Trần Thủy Hương			Chị dâu						0	0%	19/09/2019			
13.	DPM	Cao Trung Kiên		Phó TGD							0	0%	19/09/2019			
13.01	DPM	Cao Văn Cường			Bố đẻ						0	0%	19/09/2019			
13.02	DPM	Bùi Thị Yên			Mẹ đẻ						0	0%	19/09/2019			
13.03	DPM	Trần Thu Phương			Vợ						0	0%	19/09/2019			
13.04	DPM	Trần Phúc Huy			Con trai						0	0%	19/09/2019			còn nhỏ
13.05	DPM	Cao Quang Nam			Con trai						0	0%	19/09/2019			còn nhỏ
13.06	DPM	Cao Phương Linh			Con gái						0	0%	19/09/2019			
13.07	DPM	Cao Thùy Trang			Em gái						0	0%	19/09/2019			
13.08	DPM	Trần Đồng			Bố vợ						0	0%	19/09/2019			
13.09	DPM	Nguyễn Thị Bích			Mẹ vợ						0	0%	19/09/2019			
13.10	DPM	Nguyễn Kim Sinh			Em rể											
14.	DPM	Đào Văn Ngọc									0	0%	21/04/2020			
14.01	DPM	Đào Xuân Bằng			Bố đẻ						0	0%	21/04/2020			
14.02	DPM	Vũ Thị Thoa			Mẹ đẻ						0	0%	21/04/2020			
14.03	DPM	Đào Thị Giang			Vợ						0	0%	21/04/2020			còn nhỏ
14.04	DPM	Đào Phương Trang			Con						0	0%	21/04/2020			còn nhỏ
14.05	DPM	Đào Trang Anh			Con						0	0%	2/9/2021			còn nhỏ
14.06	DPM	Đào Quang Huy			Con						0	0%	21/04/2020			
14.07	DPM	Đào Thanh Tùng			Anh trai						0	0%	21/04/2020			
14.08	DPM	Đào Duy Hưng			Em trai						0	0%	1/1/2021			
14.09	DPM	Đào Văn Thắng			Bố vợ						0	0%	1/1/2021			
14.10	DPM	Nguyễn Văn Thông			Anh rể						0	0%	1/1/2021			
14.11	DPM	Nguyễn Thị Minh			Chị dâu						0	0%	1/1/2021			
14.12	DPM	Nguyễn Thị Thúy Hằng			Em dâu											
15	DPM	Võ Ngọc Phương		Kế toán trưởng							-	0%	29/04/2016			
15.01	DPM	Nguyễn Thị Tăng			Mẹ						0	0%	29/04/2016			
15.02	DPM	Võ Thị Ngọc Dung			Chị ruột						0	0%	29/04/2016			

Stt No.	M&CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relations hip with Internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pas sport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
15.03	DPM	Võ Thị Ngọc Diệp			Chị ruột						0	0%	29/04/2016			
15.04	DPM	Võ Thị Nhan			Em ruột						0	0%	29/04/2016			
15.05	DPM	Võ Thị Phương			Em ruột						0	0%	29/04/2016			
15.06	DPM	Võ Thị Ngọc Tuyết			Em ruột						0	0%	29/04/2016			
15.07	DPM	Võ Thị Ngọc Sương			Em ruột						0	0%	29/04/2016			
15.08	DPM	Võ Thị Ngọc Oanh			Em ruột						0	0%	29/04/2016			
15.09	DPM	Trần Ngọc Phương Thanh			Vợ						0	0%	29/04/2016			Còn nhỏ
15.10	DPM	Võ Tường Minh			Con						0	0%	29/04/2016			Còn nhỏ
15.11	DPM	Võ Minh Đăng			Con						0	0%	1/1/2021			
15.12	DPM	Nguyễn Minh Triều			Em rể						0	0%	1/1/2021			
15.13	DPM	Thái Giản Luân			Em rể						0	0%	1/1/2021			
15.14	DPM	Võ Văn Linh			Em rể						0	0%	1/1/2021			
15.15	DPM	Phan Minh Phú			Anh rể						0	0%	1/1/2021			
15.16	DPM	Huỳnh Văn Năm			Em rể						0	0%	1/1/2021			
16	DPM	Trương Thế Vinh		Người được ủy quyền công bố thông tin							0	0%	28/05/2018			
16.01	DPM	Trương Đình Hơi			Cha						0	0%	28/05/2018			
16.02	DPM	Phạm Thị Dung			Mẹ						0	0%	28/05/2018			
16.03	DPM	Trương Thu Hằng			Em						0	0%	28/05/2018			
16.04	DPM	Trương Thu Hạnh			Em						0	0%	28/05/2018			
16.05	DPM	Trương Minh Huệ			Em						0	0%	28/05/2018			
16.06	DPM	Nguyễn Thị Hồng Nhung			Vợ						0	0%	28/05/2018			Còn nhỏ
16.07	DPM	Trương Hoàng			Con						0	0%	1/1/2021			
16.08	DPM	Nguyễn Thế Hinh			Cha vợ						0	0%	1/1/2021			
16.09	DPM	Phạm Thị Cẩm			Mẹ vợ						0	0%	1/1/2021			
16.10	DPM	Đỗ Thành Hưng			Em rể						0	0%	1/1/2021			
16.11	DPM	Phan Trung Nghĩa			Em rể						0	0%	1/1/2021			
16.12	DPM	Bùi Việt Cường			Em rể						0	0%	1/1/2021			
17.	DPM	Hồ Quyết Thắng		Thành viên độc lập HĐQT							0	0	27/06/2023			
17.01	DPM	Trang Thanh Minh Nguyệt			vợ						0	0	27/06/2023			
17.02	DPM	Hồ Thanh Ngọc			con						0	0	27/06/2023			Còn bé chưa có CCCD
17.03	DPM	Hồ Nhất Thanh			con						0	0	27/06/2023			
17.04	DPM	Hồ Xuân Mai			chị						0	0	27/06/2023			
17.05	DPM	Hồ Xuân Hương			chị						0	0	27/06/2023			
17.06	DPM	Hồ Quyết Chiến			anh						0	0	27/06/2023			
17.07	DPM	Hồ Xuân Lan			em						0	0	27/06/2023			
17.08	DPM	Hồ Xuân Thùy			em						0	0	27/06/2023			
17.09	DPM	Nguyễn Hùng Sơn			anh rể						0	0	27/06/2023			
17.10	DPM	Nguyễn Thanh San			anh rể						0	0	27/06/2023			
17.11	DPM	Đỗ Thị Cẩm Nhung			Chị dâu						0	0	27/06/2023			
17.12	DPM	Trần Hồng Quang			em rể						0	0	27/06/2023			

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
17.13	DPM	Nguyễn Hoài Nam			em rể						0	0	27/06/2023			
17.14	DPM	Trang Sĩ Xê			Bố vợ						0	0	27/06/2023			
17.15	DPM	Trang Thị Lao			Mẹ vợ						0	0	27/06/2023			
17.16	DPM	Trang Thanh Minh Châu			Em vợ						0	0	27/06/2023			không liên hệ được
17.17	DPM	Trang Tuấn Kiệt			Em vợ						0	0	27/06/2023			không liên hệ được
17.18	DPM	Trang Anh Kiệt			Em vợ						0	0	27/06/2023			không liên hệ được
18.	DPM	Nguyễn Ngọc Anh		Thành viên HĐQT							0	0	27/06/2023		Bỏ nhiệm	
18.01	DPM	Nguyễn Ngọc Dân			Bố đẻ						0	0	27/06/2023			
18.02	DPM	Trịnh Thị Bái			Mẹ đẻ						0	0	27/06/2023			
18.03	DPM	Nguyễn Thị Hà			Vợ						0	0	27/06/2023			Còn nhớ
18.04	DPM	Nguyễn Ngọc Anh Đức			Con ruột						0	0	27/06/2023			Còn nhớ
18.05	DPM	Nguyễn Ngọc Thiện Nhân			Con ruột						0	0	27/06/2023			
18.06	DPM	Nguyễn Ngọc Dân			Anh ruột						0	0	27/06/2023			
18.07	DPM	Nguyễn Quảng Đà			Em ruột						0	0	27/06/2023			
18.08	DPM	Đỗ Thị Thanh Nga			Chị dâu						0	0	27/06/2023			
18.09	DPM	Hà Thị Nhung			Em dâu						0	0	27/06/2023			
18.10	DPM	Nguyễn Hữu Nghiêm			Bố vợ						0	0	27/06/2023			
18.11	DPM	Nguyễn Thị Chi			Mẹ vợ						0	0	27/06/2023		bỏ nhiệm	
19.	DPM	Trần Thị Phương		Kiểm soát viên							0	0	27/06/2023			
19.01	DPM	Trần Ngọc Ý			Bố đẻ						0	0	27/06/2023			
19.02	DPM	Lê Thị Loan			Mẹ đẻ						0	0	27/06/2023			
19.03	DPM	Trần Thanh Bình			Anh ruột						0	0	27/06/2023			
19.04	DPM	Trần Ngọc Thịnh			em ruột						0	0	27/06/2023			
19.05	DPM	Hoàng Nguyễn Thị Phương Mai			em dâu						0	0	27/06/2023			
19.06	DPM	Nguyễn Phúc Hưng			con ruột						0	0	27/06/2023			
19.07	DPM	Nguyễn Phúc Nam Long			con ruột						0	0	27/06/2023			
20.	DPM	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			Công ty mẹ	ĐKKD	0100681592	1/7/2010	Sở KHĐT Hà Nội	18 Láng Hạ, Q. Ba Đình, Hà Nội	233,204,253	59.58%	31/08/2007			
21.	DPM	Công đoàn Tổng công ty				QĐ thành lập	184/QĐ-CĐDK	26/04/2004	Công đoàn Dầu khí Việt Nam	43 Mạc Đĩnh Chi, P. Đa Kao, Quận 1, TPHCM	0	0%				
22.	DPM	Đoàn TN Tổng công ty				QĐ thành lập	260/BTV-QĐTC	26/03/2004	Đoàn Khôi Dầu khí tại TPHCM	43 Mạc Đĩnh Chi, P. Đa Kao, Quận 1, TPHCM	0	0%				
23.	DPM	Hội CCB Tổng công ty				QĐ thành lập	47/QĐ-DKVNCCB	40394	HCCB Tập đoàn Dầu Khí VN	43 Mạc Đĩnh Chi, P. Đa Kao, Quận 1, TPHCM	0	0%				
24.	DPM	Đảng ủy Tổng công ty				QĐ thành lập	435-QĐ/ĐUK	20/07/2004	Đảng ủy Khối Dầu khí tại TPHCM	43 Mạc Đĩnh Chi, P. Đa Kao, Quận 1, TPHCM	0	0%				

Phụ lục 2 - THỐNG KÊ GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY VỚI CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN
(Đính kèm báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
							Nội dung	Giá trị (VNĐ)	
1	Tập đoàn Dầu Khí Việt Nam (PVN)	Cổ đông lớn sở hữu trên 10%	0100681592	18 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội	6 tháng đầu năm 2023	NQ của HĐQT 503/NQ-PBHC ngày 09/12/2022	Hợp đồng chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu PVN	6,713,052,684	
2	Công ty CP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc	Công ty con	0102886450	167 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	6 tháng đầu năm 2023	Thẩm quyền của TGD	Hợp đồng mua bán phân bón, dịch vụ	1,005,547,940,855	
3	Công ty CP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung	Công ty con	4100733174	Lô A2, Cụm CN Nhơn Bình, TP Quy	6 tháng đầu năm 2023	Thẩm quyền của TGD	Hợp đồng mua bán phân bón, dịch vụ	1,686,229,163,717	
4	Công ty CP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ	Công ty con	0305918852	27 Đinh Bộ Lĩnh, Q. Bình Thạnh, TP HCM	6 tháng đầu năm 2023	Thẩm quyền của TGD	Hợp đồng mua bán phân bón, dịch vụ	1,456,381,444,453	
5	Công ty CP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ	Công ty con	1800722461	151/18 Trần Hoàng Na, Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ	6 tháng đầu năm 2023	Thẩm quyền của TGD	Hợp đồng mua bán phân bón, dịch vụ	1,094,883,487,501	
6	Chi nhánh Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP - Công ty Vận chuyển Khí Đông Nam Bộ	Công ty liên quan của Cổ đông lớn sở hữu trên 10%	3500102710-17	Số 101 Lê Lợi, Phường Thắng Nhì, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	6 tháng đầu năm 2023	NQ của HĐQT 534/NQ-PBHC ngày 28/12/2022	Hợp đồng mua bán khí năm 2023	2,419,454,891,616	
7	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	Công ty liên quan của Cổ đông lớn sở hữu trên 10%	3500102710	PV Gas Tower, Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển, Nhà Bè, TP HCM	6 tháng đầu năm 2023	NQ ĐHĐCĐ bất thường số 55/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/12/2022 và NQ của HĐQT số 23-080/NQ-PBHC ngày 24/02/2023	Quyết toán HĐ mua khí 2014-2018	470,611,350,000	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
							Nội dung	Giá trị (VNĐ)	
8	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	Công ty liên quan của Cổ đông lớn sở hữu trên 10%	3500102710	PV Gas Tower, Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển, Nhà Bè, TP HCM	6 tháng đầu năm 2023	NQ của HĐQT 23-081/NQ-PBHC ngày 24/02/2023	Quyết toán HĐ mua khí năm 2022	-85,777,299,704	
9	Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau	Công ty liên quan của Cổ đông lớn sở hữu trên 10%	2001012298	Lô D, khu công nghiệp phường 1, đường Ngô Quyền, Phường 1, Thành phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau	6 tháng đầu năm 2023	NQ của HĐQT 23-024/NQ-PBHC ngày 17/01/2023	Hóa chất Urea Formaldehyde Concentrate 85% (UFC-85) theo HĐ 09/2023/HĐM-TM/PVCFC-PVFCCoCNH CM ngày 06/01/2023	72,631,595,002	
10	Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau	Công ty liên quan của Cổ đông lớn sở hữu trên 10%	2001012298	Lô D, khu công nghiệp phường 1, đường Ngô Quyền, Phường 1, Thành phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau	6 tháng đầu năm 2023	NQ của HĐQT 23-118/NQ-PBHC ngày 15/03/2023	Hợp đồng mua bán Amoniac		Chưa thực hiện
11	Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVCbank) - Chi nhánh TPHCM	Chi nhánh của Công ty liên quan của Cổ đông lớn sở hữu trên 10%	0101057919-028	19 Phạm Ngọc Thạnh, P. Võ Thị Sáu, Quận 3, TPHCM	6 tháng đầu năm 2023	NQ của HĐQT 23-084/NQ-PBHC ngày 24/02/2023	Hợp đồng thế chấp tài sản dự án NH3-NPK	26,728,437,789	